

Rx: Thuốc bán theo đơn



GUACANYL

Terbutalin sulfat 1,5 mg/ 5 ml

Guaiphenesin 66,5 mg/ 5 ml

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ, dược sĩ.

Thành phần: Mỗi ống 5 ml chứa :

Hoạt chất:

Terbutalin sulfat1,5 mg.

Guaiphenesin66,5 mg.

Tá dược: Natri benzoat, acid citric monohydrat, natri citrat dihydrat, glycerin, dinatri edetat, hương hoa quả, sorbitol, nước tinh khiết.

Dạng bào chế: Dung dịch uống

Quy cách đóng gói:

Ống nhựa 5 ml. Hộp 4 vỉ x 5 ống nhựa

Đặc tính dược lực học

Terbutalin sulfat là một chất chủ vận beta2-adrenergic, có tác dụng kích thích thụ thể beta của hệ thần kinh giao cảm, không có tác dụng trên thụ thể alpha. Tác dụng chính của terbutalin là làm giãn cơ trơn phế quản, tử cung và mạch ngoại vi. Thuốc làm giảm sức cản đường hô hấp nên làm tăng thể tích thở ra gắng sức trong 1 giây. Terbutalin không trực tiếp làm thay đổi phân áp oxy động mạch. Thuốc kích thích sản sinh adenosin-3',5'- monophosphat vòng (AMPC) do hoạt hóa enzym adenyl cyclase.

Giống như metaproterenol và albuterol, terbutalin có tác dụng kích thích mạnh trên thụ thể beta2 của phế quản, cơ trơn tử cung, mạch máu và tác dụng rất ít trên thụ thể beta1 của tim. Tuy nhiên, ở liều cao, terbutalin có thể gây kích thích tim và hệ thần kinh trung ương. Terbutalin đôi khi làm tăng nhịp tim, nhưng còn chưa rõ, đó là do terbutalin kích thích thụ thể beta1 hoặc do đáp ứng phản xạ với thay đổi huyết áp do giãn mạch ngoại vi.

Guaiphenesin có tác dụng long đờm, sau đó kích thích tăng tiết dịch ở đường hô hấp, làm tăng thể tích và giảm độ nhớt của dịch tiết ở khí quản và phế quản. Nhờ vậy thuốc làm tăng hiệu quả của phản xạ ho và làm dễ tống đờm ra ngoài hơn.

Dược động học

**Terbutalin sulfat:*

- Hấp thu: Khoảng 30-50% liều uống terbutalin sulfat được hấp thu qua đường tiêu hóa. Sau khi uống, tác dụng dễ thở xuất hiện trong vòng 30 phút, chức năng phổi được cải thiện thực chất trên lâm sàng sau 1-2 giờ, đạt mức tối đa trong vòng 2-3 giờ, và thời gian tác dụng kéo dài được 4-8 giờ.

- Phân bố: vào sữa mẹ với nồng độ ít nhất bằng nồng độ trong

huyết tương ở cùng thời điểm. Tuy nhiên lượng thuốc vào sữa mẹ không bằng 1 % liều uống.

- Chuyển hóa và thải trừ: Terbutalin bị chuyển hóa một phần ở gan, chủ yếu thành các chất liên hợp với acid sulfuric không còn hoạt tính.

Khi uống, phần lớn liều dùng được thải trừ dưới dạng chất liên hợp. Sự thải trừ thuốc và các chất chuyển hóa hoàn tất trong vòng 72 - 96 giờ sau khi dùng một liều ở tất cả các dạng.

Sau khi uống liều đơn ở người bệnh hen, thời gian bán thải khoảng 3,4 giờ.

* *Guaiphenesin:* Sau khi uống, thuốc hấp thu tốt từ đường tiêu hóa. Trong máu, 60% lượng thuốc bị thủy phân trong vòng 7 giờ. Chất chuyển hóa không còn hoạt tính được thải trừ qua thận. Sau khi uống 400 mg guaiphenesin, không phát hiện thấy thuốc ở dạng nguyên vẹn trong nước tiểu. Thời gian bán thải của guaiphenesin khoảng 1 giờ.

Chỉ định

Ho do hen phế quản, viêm phế quản, khí phế thũng, giãn phế quản, nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp tính và các bệnh lý liên quan khác.

Liều lượng và cách dùng

Người lớn: 10-15 ml (2-3 ống)/lần x 2-3 lần/ngày.

Trẻ em:

7-15 tuổi: 5-10 ml (1-2 ống)/lần x 2-3 lần/ngày.

3-6 tuổi: 2,5- 5 ml (1/2-1 ống)/lần x 2-3 lần/ngày

< 3 tuổi: 2,5 ml (1/2 ống)/lần x 2-3 lần/ngày.

Chỉ dùng thuốc khi có đơn của bác sĩ

Chống chỉ định

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của chế phẩm hoặc quá mẫn với các thuốc giống thần kinh giao cảm khác.

Thận trọng

Cần thận trọng khi dùng terbutalin sulfat cho người bị đái tháo đường, cường giáp, có tiền sử co giật, bệnh tim, kể cả thiếu máu cơ tim và loạn nhịp tim, cao huyết áp. Trong thể thao cần lưu ý là thuốc có thể gây ra phản ứng dương tính khi làm test chống doping.

Guaiphenesin được coi là không an toàn khi sử dụng cho bệnh nhân bị rối loạn chuyển hóa porphyrin do thuốc gây rối loạn chuyển hóa porphyrin trên động vật thí nghiệm.

Sản phẩm có chứa sorbitol. Không sử dụng thuốc cho các trường hợp không dung nạp fructose.

Sản phẩm chứa dưới 1 mmol natri (23 mg)/ống. Lưu ý khi sử dụng cho bệnh nhân có chế độ ăn uống kiểm soát ion natri.

Tác dụng phụ

Tác dụng không mong muốn liên quan đến terbutalin:

Thường gặp, ADR > 1/100

Tim mạch: Tăng nhịp tim, thay đổi huyết áp, đánh trống ngực.

Thần kinh: Kích động thần kinh, run cơ, chóng mặt.

Ít gặp, ADR > 1/1 000 và ADR < 1/100

Thần kinh: Nhức đầu, bồn chồn, khó ngủ hoặc ngủ lịm, ngủ gà, người yếu, nóng bừng mặt, ra mồ hôi, tức ngực, co cơ, ù tai.

Da: Nổi mào đay, ban da.

Phổi: Phù phổi.

Chuyển hóa: Tăng glucose huyết, không dung nạp glucose, giảm kali huyết.

Tiêu hóa: Khô miệng, nôn, buồn nôn, vị khó chịu trong miệng.

Cơ xương: Chuột rút, yếu cơ.

Hiếm gặp, ADR < 1/1 000

Thần kinh: Cơ co giật, quá mẫn.

Tim mạch: Viêm mạch, nhồi máu cơ tim

Gan: tăng enzym gan.

Rối loạn chuyển hóa và dinh dưỡng: Nhiễm toan lactic.

Tần số không rõ (không thể được ước tính từ dữ liệu có sẵn)

Rối loạn hệ thống miễn dịch: Phản ứng quá mẫn bao gồm phù mạch, co thắt phế quản, hạ huyết áp và trụy tim mạch.

Rối loạn tim mạch: Loạn nhịp tim, thiếu máu cơ tim cục bộ.

Rối loạn hô hấp, lồng ngực và trung thất: co thắt phế quản.

Tác dụng không mong muốn liên quan đến guaiphenesin:

Các phản ứng ít gặp hoặc hiếm gặp: Chóng mặt, đau đầu, tiêu chảy, nôn hoặc buồn nôn, đau bụng, ban da, mào đay.

Tình trạng sỏi thận đã được báo cáo ở những bệnh nhân lạm dụng chế phẩm có chứa guaiphenesin.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp phải các tác dụng phụ của thuốc.

Tương tác thuốc

- Không dùng đồng thời với các thuốc kích thích giao cảm, vì khả năng gây tai biến trên hệ tim mạch. Tuy nhiên vẫn có thể dùng thuốc kích thích giao cảm qua đường khí dung để điều trị co thắt phế quản cấp cho người bệnh nhân đang dùng terbutalin đường uống kéo dài.

- Không dùng đồng thời với dẫn chất của theophyllin.

- Thuốc ức chế MAO hoặc thuốc chống trầm cảm 3 vòng làm tăng tác hại trên hệ tim mạch khi phối hợp với terbutalin. Do đó, khi cần phối hợp phải hết sức thận trọng.

- Thuốc mê halothan: Trong các can thiệp ngoại khoa, khi phối hợp terbutalin với các thuốc gây mê halothan có thể gây đờ tử cung kèm theo nguy cơ xuất huyết, ngoài ra có thể gây nguy cơ rối loạn nhịp thất nặng. Cần ngừng sử dụng Guacanyl ít nhất 6 giờ trước khi sử dụng thuốc mê halothan.

- Sử dụng guaiphenesin có thể cho kết quả dương tính giả ở xét nghiệm đo acid vanilylmandelic trong nước tiểu. Cần ngừng dùng guaiphenesin 48 giờ trước khi lấy mẫu nước tiểu để làm

xét nghiệm này.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Thận trọng khi sử dụng thuốc trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

Terbutalin tiết qua sữa mẹ nhưng không gây ảnh hưởng đến nhũ nhi ở liều điều trị.

Đã ghi nhận trường hợp hạ đường huyết thoáng qua ở trẻ sơ sinh, trẻ sinh non sau khi người mẹ được điều trị với thuốc chủ vận beta2.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Sử dụng thuốc có thể có các tác dụng phụ như đau đầu, run nên có thể ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Quá liều

Triệu chứng và dấu hiệu có thể gặp: nhức đầu, lo âu, run, bồn chồn, buồn nôn, vọp bẻ, hồi hộp, nhịp tim nhanh, và rối loạn nhịp tim. Đôi khi xảy ra hạ huyết áp.

Kết quả xét nghiệm: Đôi khi có tình trạng tăng đường huyết và nhiễm acid lactic máu. Các chất chủ vận beta2 có thể gây hạ kali huyết do tình trạng tái phân bố kali.

Xử trí:

- Trường hợp nhẹ đến trung bình: giảm liều hoặc ngưng dùng thuốc.

- Trường hợp nặng:

Rửa dạ dày, dùng than hoạt tính.

Kiểm tra cân bằng kiểm toan, đường huyết và điện giải.

Theo dõi tần số tim, nhịp tim, huyết áp.

Cần theo dõi và điều chỉnh kịp thời các thay đổi về chuyển hóa.

Nên dùng thuốc chẹn thụ thể beta chọn lọc tim để điều trị các trường hợp loạn nhịp tim gây rối loạn huyết động học.

Cần thận trọng sử dụng các thuốc ức chế thụ thể beta vì chúng có khả năng gây co thắt phế quản.

Bảo quản

Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng

3 năm kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TẮM TAY TRẺ EM.

Nhà sản xuất



Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội